

J
a
n
u
a
r
y
•
2
0
2
2
6



 **MOLIPOWER**
PRODUCT CATALOGUE



028-3622-9910



www.molipower.vn



106A Bà Hom, p.Phú Lâm, tp.HCM

Giới thiệu



Moli Power là doanh nghiệp hàng đầu chuyên về pin lithium và các hệ thống liên quan từ năm 2016.

Công ty tập trung vào lĩnh vực năng lượng cho các phương tiện di chuyển cỡ nhỏ và các giải pháp lưu trữ năng lượng, tích hợp đầy đủ các hoạt động R&D, sản xuất, kinh doanh và vận hành thị trường quốc tế.

Với đội ngũ kỹ thuật chuyên nghiệp, hệ thống thiết bị tự động hóa tiên tiến và quy trình quản lý chặt chẽ, Moli Power đã đạt được nhiều chứng nhận chất lượng như ISO9001, ISO14001, v.v.

Công ty đã xây dựng được tầm ảnh hưởng lớn trong lĩnh vực thay pin cho xe hai bánh và thị trường lưu trữ năng lượng dân dụng, với nhiều dự án thành công tại Trung Quốc, Singapore, Thái Lan, Sri Lanka, Maldives, Mali, Nigeria, Guinea và Cameroon

Tuân theo phương châm “Powering better life”, Moli Power luôn cam kết đổi mới, nâng cao sự hài lòng của khách hàng và thúc đẩy các giải pháp năng lượng xanh cho hành trình bền vững và lối sống carbon thấp.

Là nhà cung cấp giải pháp “một cửa”, công ty đặt mục tiêu mở rộng hơn nữa sự hiện diện trong chuỗi ngành xe máy điện tốc độ cao toàn cầu thông qua đổi mới công nghệ liên tục và năng lực cạnh tranh mạnh mẽ.

10+

Năm kinh nghiệm

20+

Giải thưởng trong ngành

100+

Doanh nghiệp đối tác

100k+

Sản phẩm được lắp đặt

Powering Better Life



Singapore



China



Thailand



Nigeria



Guinea



Mali



Sri Lanka



Maldives



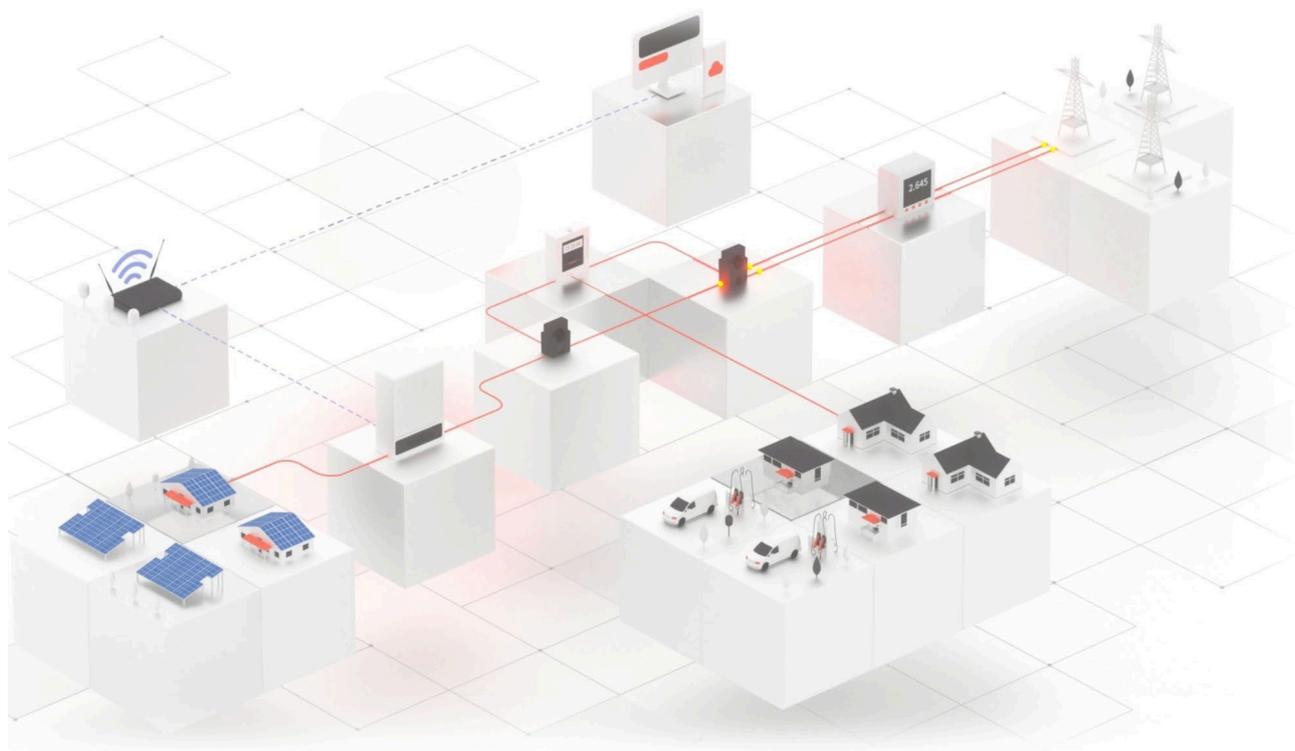
Cameroon

HỆ THỐNG TOÀN CẦU

Năng lượng độc lập



Đem ánh nắng về nhà



Tấm pin năng
lượng mặt trời



Biến tần



Pin Li-ion



Quản lý
năng lượng

Moli Power cung cấp giải pháp tạo ra điện sạch cho ngôi nhà và cơ sở sử dụng năng lượng mặt trời của bạn.

Khi nói đến các giải pháp dân dụng với độ an toàn vượt trội và lắp đặt dễ dàng, Moli Power là lựa chọn lý tưởng cho các hộ gia đình muốn lắp đặt điện mặt trời.

Tận hưởng trải nghiệm vô hạn về năng lượng xanh, sử dụng tối ưu năng lượng mặt trời, giảm hóa đơn tiền điện và nhiều hơn nữa.

Catalogue



01

Solar Panel

02

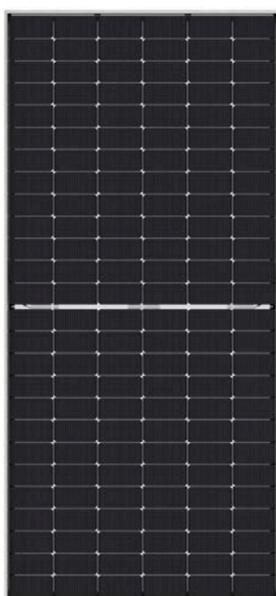
Li-ion Battery

03

Inverter

04

All-in-one System



Solar Panel



VSUN590N-144BMH-DG

590W

Highest power output

22.84%

Module efficiency

1.0%

First-year degradation warranty

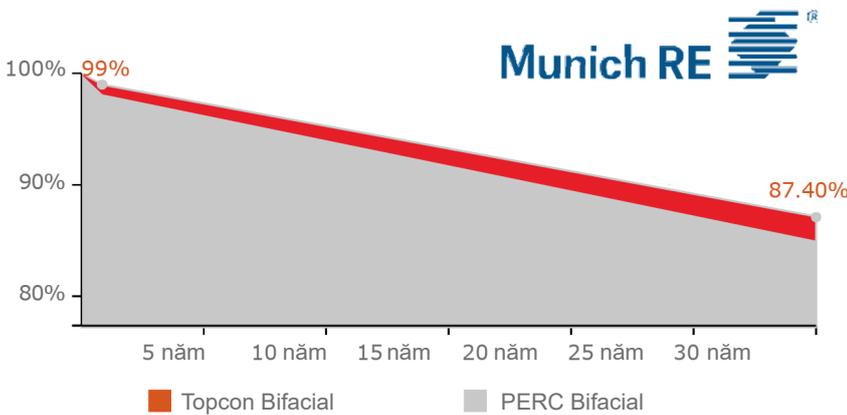
0.40%

Annual degradation over 30 years



BẢO HÀNH HIỆU SUẤT TUYẾN TÍNH

Độ suy giảm hàng năm 0,40% trong hơn 30 năm



Cập nhập ngày: 2023.7.31

TOPcon

Công nghệ TOPCon



Khả năng chịu bóng tốt hơn



Công suất đầu ra cao hơn



Hệ số nhiệt độ tốt hơn



Công nghệ MBB với dây ribbon tròn



Kháng PID tuyệt vời



Dải dung sai công suất dương



Giảm LCOE

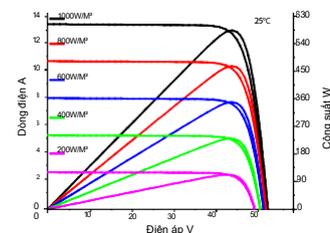
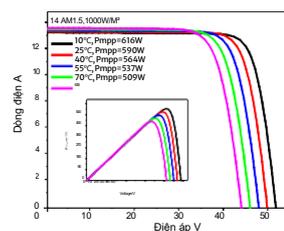
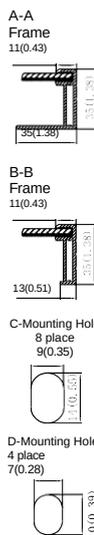
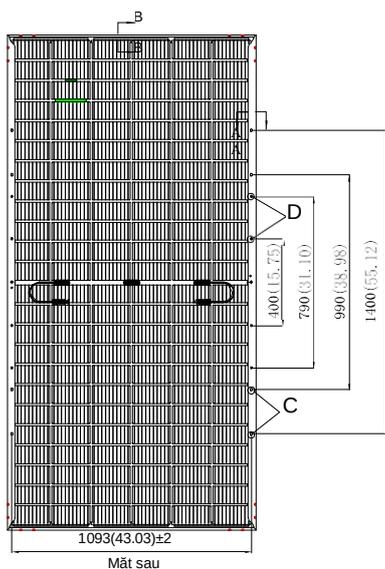
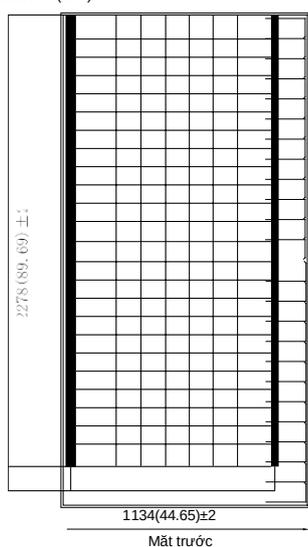


Tế bào hai mặt (bifacial), hấp thụ nhiều ánh sáng hơn để tạo ra điện



UL 61730 & CSA 61730
IEC 61215 & IEC 61730

Note:mm(inch)



Excellent performance under weak light condition.

ĐẶC TÍNH ĐIỆN Ở ĐIỀU KIỆN THỬ NGHIỆM TIÊU CHUẨN (STC)

Loại mô-đun	VSUN590N-144BMH-DG	VSUN585N-144BMH-DG	VSUN580N-144BMH-DG	VSUN575N-144BMH-DG	VSUN570N-144BMH-DG	VSUN565N-144BMH-DG
Công suất tối đa - Pmax (W)	590	585	580	575	570	565
Điện áp mạch hở - Voc (V)	51.79	51.65	51.44	51.26	51.07	50.87
Dòng điện ngắn mạch - Isc (A)	14.49	14.44	14.37	14.31	14.25	14.19
Điện áp công suất tối đa - Vmpp (V)	43.11	42.92	42.7	42.53	42.34	42.14
Dòng điện tối đa - Impp (A)	13.69	13.65	13.6	13.54	13.48	13.41
Hiệu suất mô-đun	22.84%	22.65%	22.45%	22.26%	22.07%	21.87%

ĐẶC TÍNH ĐIỆN VỚI MỨC TĂNG CÔNG SUẤT PHÍA SAU KHÁC NHAU (THAM KHẢO SO VỚI PHÍA TRƯỚC CỦA 585)

Pmax (W)	Voc (V)	Isc (A)	Vmpp (V)	Impp (A)	Pmax gain
614	51.65	15.16	42.92	14.33	5%
644	51.65	15.88	42.92	15.02	10%
702	51.73	17.33	42.84	16.38	20%
731	51.73	18.05	42.84	17.06	25%

ĐẶC TÍNH VẬT LIỆU

THIẾT KẾ HỆ THỐNG

Kích thước	2278×1134×35 mm - 89.69×44.65×1.38 inch (D*R*C)	Điện áp hệ thống tối đa (V)	1500
Trọng lượng	32.7kg / 72.09lbs	Dòng cầu chì nối tiếp (A)	30
Khung	Khung nhôm mạ bạc	Hệ số hai mặt	80% ± 10%
Kính trước	Lớp phủ chống phản xạ (AR) Kính bán cường lực, 2.0mm	Cấp chống cháy	Class C theo IEC và TYPE 29 cho thị trường Mỹ
Kính sau	Kính tráng men và kính bán cường lực, 2.0mm	Cấp bảo vệ	Class II
Loại Cells	Chuỗi 12x12 cell quang điện đơn tinh thể mắc nối tiếp	Dải nhiệt độ hoạt động	-40 °C đến +85 °C
Hộp nối	Chuẩn IP68	Tải trọng bề mặt tối đa	+5400 / -2400 Pa & +113 / -50 psf
		Cấp ứng dụng	Class A
Dây	Chiều dài cáp dọc: 500mm (chiều dài cáp có thể được tùy chỉnh) , 1×4mm ² hoặc 12AWG	Khả năng chịu mưa đá	Đường kính tối đa 25 mm với tốc độ va chạm 23 m/s

ĐẶC TÍNH NHIỆT ĐỘ

NOCT	45°C (±2°C)
Hệ số nhiệt độ điện áp	-0.26% / °C
Hệ số nhiệt độ dòng điện	+0.046% / °C
Hệ số nhiệt độ công suất	-0.30% / °C

Dòng Solar Juice

12V 200Ah/300Ah Deep Cycle Li-ion Battery

msp: FS2.7



Thông số chính

Sản phẩm	12-300	12-210
Mô hình Cell	NP71173207-300 (LFP)	NP54173207-210 (LFP)
Công suất danh nghĩa (Ah)	300	210
	14.6V @ 0.2C đến 10V	
Công suất tối thiểu (A)	280	205
	14.6V @ 0.2C đến 10V	
Điện áp sạc (V)	14.6	
Dòng sạc tiêu chuẩn (A)	150	105
Dòng điện sạc liên tục tối đa (A)	200	
Điện áp phóng điện (V)	10	
Dòng xả tiêu chuẩn (A)	150	105
Dòng điện xả liên tục tối đa (A)	200	200
Nhiệt độ hoạt động . (°C)	0 ~ 55 -20 ~ 60	
Vòng đời	≥ 6000 Sạc / Xả @ 0.2C 70% công suất	
Trở kháng (mohm)	< 50	
Trọng lượng (kg)	~25	~20
Cấp độ bảo vệ	IP 67	
Chế độ kết nối	Kết nối lên đến 4 thiết bị	
Kích thước (D*R*C, mm)	386*206*272	

Sẵn sàng cho nguồn điện đa năng



Dòng Solar Juice



Hybrid Inverter

msp: ISJ3.6 - ISJ5.5



Thông số chính	24V 3.6 kW	48V 5.5kW
Mẫu	G3600	G5500
Trữ điện	Li-ion/Lead-acid	
Loại	Li-ion/Lead-acid	
Điện áp (V)	24	48
Đầu ra biến tần		
Công suất danh nghĩa (W)	3600	5500
Công suất biểu kiến danh nghĩa (VA)	3600	5500
Công suất song song	không	tối đa 9 thiết bị
Điều chuẩn điện áp AC (chế độ pin)	230 Vac \pm 5%@50/60 Hz	
Công suất tăng đột biến (VA)	6000	10000
Hiệu quả (cao nhất)	93%	
Dạng sóng	Sóng Sin	
Thời gian chuyển đổi	10 ms (dành cho máy tính cá nhân), 15 ms (dành cho thiết bị gia dụng)	
Sạc năng lượng mặt trời		
Công suất mảng PV tối đa (W)	4000	6000
Phạm vi MPPT @ điện áp hoạt động	120 Vdc ~ 430 Vdc	
Số lượng MPPT độc lập	1	
Số lượng chuỗi trên mỗi MPPT	1	
Dòng điện đầu vào tối đa trên mỗi MPPT (A)	16	18
Điện áp mạch hở tối đa của mảng PV (V)	500 Vdc	
Dòng điện sạc năng lượng mặt trời tối đa (A)	120	80
Bộ sạc AC		
Dòng điện sạc AC tối đa (A)	120	80
Điện áp đầu vào AC (V)	230 Vac	
Dải điện áp (V)	170-280 Vac (máy tính cá nhân), 90-280 Vac (thiết bị gia dụng)	
Dải tần số (Hz)	50/60	
Tổng quan		
Giao diện người dùng	APP+màn hình LCD+LED	
Kết nối	USB, tùy chọn: Wi-Fi, 4G,GPRS, RS485/CAN, Dry Contact	
Đánh giá bảo vệ chống xâm nhập	IP 54	
Kích thước (D*R*C,mm)	300*450*110.5	
Trọng lượng (kg)	7.5	
Độ ẩm tương đối (%)	20 ~ 95	
Độ cao hoạt động tối đa (m)	2000, giảm giá trị > 1000	
Nhiệt độ hoạt động (°C)	0~50	
Nhiệt độ lưu trữ (°C)	-15 ~ 60	
Các tính năng bảo vệ		
PV quá điện áp	Có	
PV quá dòng	Có	
Pin quá điện áp	Có	
Pin quá dòng	Có	
AC đột biến	Loại III	
Đầu ra quá dòng	Có	
Đầu ra quá điện áp	Có	

Dòng Solar Juice



Hybrid Inverter

Sẽ được công bố



Thông số chính	24V 3.8kW	48V 6.2kW
Mẫu	G3600	G6000
Trữ điện	Li-ion/Lead-acid	
Loại		
Điện áp (V)	24	48
Đầu vào quang điện		
Công suất tối đa (W)	4320	7440
Điện áp tối đa (V)	430 V	
Điện áp danh nghĩa (V)	120/240	240/400
Phạm vi điện áp MPPT (V)	30 ~ 387	
Điện áp khởi động (V)	25	
Dòng điện tối đa (A)	2*18	
Dòng điện ngắn mạch tối đa (A)	2*20	
Số theo dõi MPPT	1	
Hiệu quả theo dõi MPPT	99.9	
Đầu vào AC		
Điện áp danh nghĩa (V)	1-phase / L+N+PE, 230	
Dải điện áp (V)	85-305	
Tần số danh nghĩa (Hz)	50 ~ 60 (lựa chọn tùy biến)	
Dải tần số (Hz)	40 ~ 70	
Hệ số công suất	0.99	
Đầu vào máy phát điện Diesel		
Điện áp danh nghĩa (V)	1-phase / L+N+PE, 230	
Dải điện áp (V)	83 ~ 305	
Tần số danh nghĩa (Hz)	50-60 Hz (lựa chọn tùy biến)	
Dải tần số (Hz)	40 ~ 70	
Đầu ra AC		
Điện áp danh nghĩa (V)	1-phase / L+N+PE, 208/220/230 (danh nghĩa)/240±5% (cài đặt trên LCD), 50 Hz±0.1%	
Dòng điện danh nghĩa (A)	15.7 27	
Công suất danh nghĩa (W)	3800	6200
Quá tải 120%	Hoạt động trong > 60 giây	
Quá tải 150%	Hoạt động trong > 10 giây	
Quá tải 200%	Hoạt động trong > 5 giây	
Quá tải 300%	Hoạt động trong > 1 giây	
Dạng sóng đầu ra	Sóng Sin	
THDv	< 3%	
Điện áp Bypass (V)	Theo đầu vào AC	
Công suất Bypass (V)	3800	6200
Thông số chung		
Cấu trúc liên kết mạch	Cách ly máy biến áp tần số cao	
Thời gian từ Bypass đến Inverter (ms)	< 10	
Thời gian từ Inverter đến Bypass (ms)	< 20	
Hiệu quả theo dõi MPPT	99.90%	
Hiệu suất xả tối đa (%)	93.5	94.5
Hiệu suất sạc tối đa (%)	92.5	93.5
Tiêu thụ điện năng ở chế độ chờ (W)	< 40	< 50
Số thiết bị song song	9 thiết bị	
Bảo vệ điện	OCP, ngắn mạch, OVP, UVP, chiếu sáng, pin OC etc.	
Màn hình	LEDs / LCD / APP	
Kết nối	Modbus RTU	
Trọng lượng tịnh (kg)	4.5	7.5
Kích thước (D*R*C, mm)	300W x 450H x 110.5D	
Nhiệt độ hoạt động	-20°C ~ 55°C (> 40°C, điều khiển công suất)	
Nhiệt độ bảo quản	-40°C ~ 65°C	
Độ ẩm tương đối	20% - 95% không ngưng tụ	
Độ cao	Giám tải @ > 3000 m	
Bảo vệ chống bụi và nước	IP20 / IP54 tùy chọn	
Làm mát	Quạt tăng tốc thông minh	
Tiếng ồn phát ra	< 60 dB(A)	
Giấy chứng nhận	CE Mark	
Giao diện		
Công tắc khởi động	Công tắc nút bấm cho đầu vào pin (tự động khởi động khi đầu vào PV hoặc AC)	
Module kết nối	RS485/CAN, WIFI/GRPS Optional	
Hệ thống giám sát	tùy chọn	
Cáp song song	RS485/CAN, tùy chọn	

Dòng BoltBox



All-in-one Power Station 2kW/2.7kWh

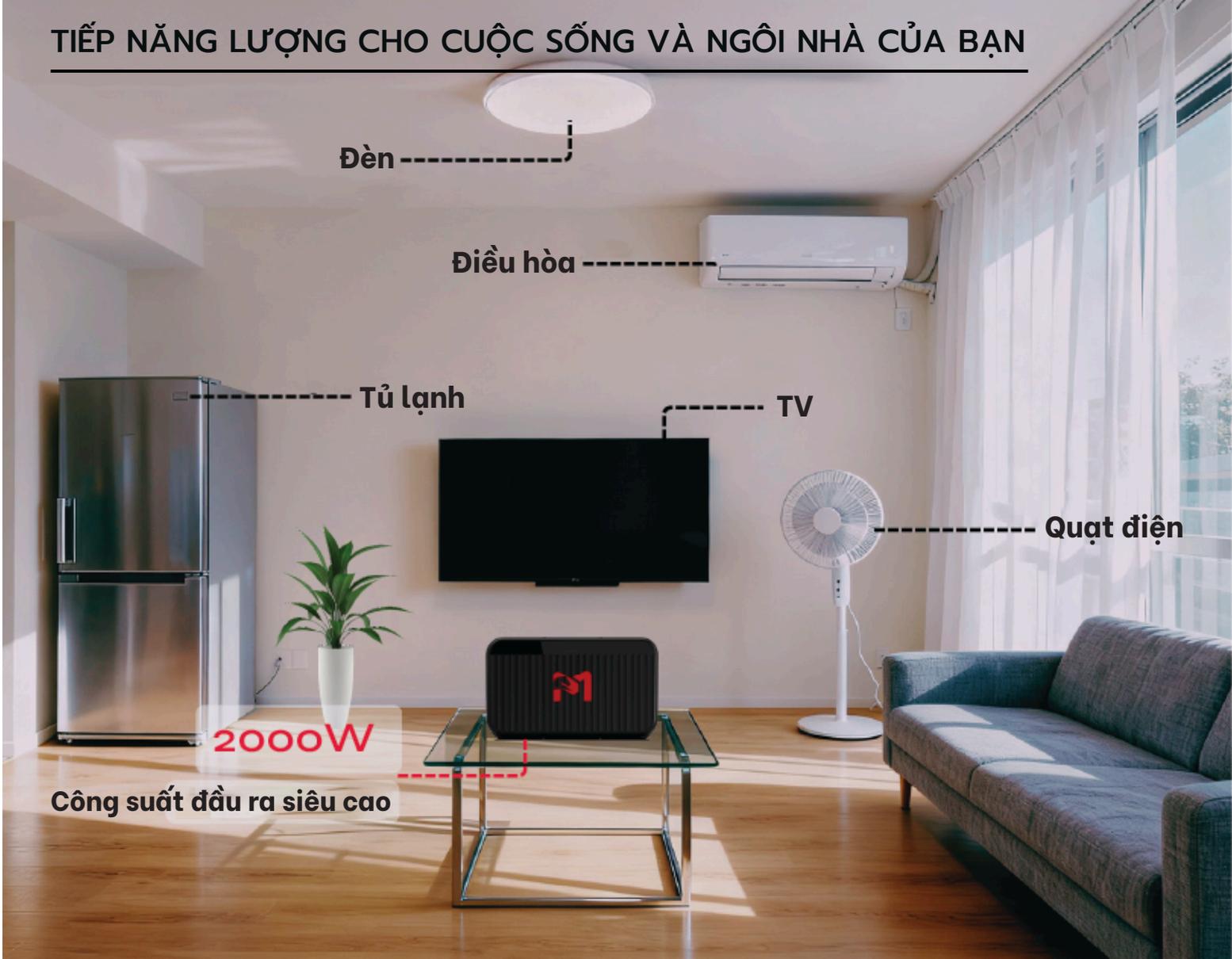
msp: BB1



Thông số chính

Mẫu Thông tin	BoltBox 12-210
Trọng lượng (kg)	~23kg
Kích thước (D*R*C, mm)	462/211/270mm
Dung lượng / Công suất	2700Wh/2000W
Hiển thị / Kết nối	LED/Bluetooth
Nhiệt độ hoạt động	0~45 °C (> 40 °C, giảm công suất)
Chế độ song song	Tối đa 3 thiết bị
Đầu ra (Output)	
AC (x2)	Công suất định mức 2000W, 220V / 10A, 50Hz
Tải tức thời	120% trong 1 phút, 150% trong 30 giây
USB-A (x2)	36 W (USB-A + USB-C) (x2)
USB-C (x2)	sạc nhanh
DC 12V	Công suất định mức 2000 W
Đầu vào (Input)	
Sạc AC	Công suất định mức 2000 W, Điện áp 150–280 V / 45–65 Hz
Solar Charger (x2)	1200 W, 16–60 V / 18 A (x2)
DC 12V	Công suất định mức 2000 W
Pin (Battery)	
Công nghệ pin	LFP (Li-ion)
Chu kỳ sạc	> 6000 chu kỳ
Bảo vệ	Nhiệt độ thấp, điện áp thấp, quá áp, quá dòng, nhiệt độ cao, ngắn mạch
Mức bảo vệ	IP20

TIẾP NĂNG LƯỢNG CHO CUỘC SỐNG VÀ NGÔI NHÀ CỦA BẠN



(80W) ≈ 34hrs
Quạt



(30W) ≈ 90hrs
Đèn



(1500W) ≈ 2hrs
Máy đun sôi



(800W) ≈ 3.5hrs
Máy giặt



(1300W) ≈ 2hrs
Nồi chiên không dầu



(300W) ≈ 9hrs
Tủ lạnh



(1000W) ≈ 3hrs
Điều hòa



(200W) ≈ 14hrs
TV



(1000W) ≈ 3hrs
Máy bơm nước



(1200W) ≈ 2.5hrs
Lò vi sóng

Stacking

2.7-10.8 kWh

Bộ pin mở rộng
2.7 kWh/bộ

TĂNG DUNG LƯỢNG THEO Ý MUỐN

3 bộ boltbox **BB1**

Dung lượng
8.1 kWh

Công suất đầu ra
liên tục **6kW**

BB1

BB1

BB1

2 bộ boltbox **BB1**
4 bộ trữ điện **FS2.7**

Dung lượng
16.2 kWh

Công suất đầu ra
liên tục **4kW**

BB1

FS2.7

Dung lượng
21.6 kWh

Công suất đầu ra
liên tục **4kW**

2 bộ boltbox **BB1**
6 bộ trữ điện **FS2.7**

BB1

FS2.7

TÍNH NĂNG SIÊU SẠC



Màn hình LED

Điều khiển trực tiếp trên thiết bị

Mở rộng công suất đầu ra lên đến **6000W**

Cổng **USB-A + USB-C** sạc nhanh

Hai đầu vào năng lượng mặt trời

Hệ thống làm mát **thông minh**

Hai đầu vào năng lượng mặt trời
1200W sạc PV

Sạc AC **2000W**

Mở rộng dung lượng lên đến **16kWh**



ĐIỀU KHIỂN QUA ỨNG DỤNG THÔNG MINH



Grade A

LFP Battery

App

Easy Monitoring

2000W

AC/DC Output

Ultra Fast

10-80% SoC in 60 min

1200W

PV/Solar Input

Parallel

Up to 3 Units

SẴN SÀNG ĐÁP ỨNG CHO MỌI TÌNH HUỐNG

So sánh hiệu suất

Moli Power Boltbox



Cola 2000



Hithium HeroEE 2



Công suất đầu ra

2000W

1000W

1000W

Dung lượng

2.7kWh

2kWh

2kWh

Đầu vào năng lượng mặt trời (PV)

1200W

550W

450W

Đầu vào xoay chiều (AC)

2000W

900W

1000W

Mở rộng đầu vào

Có, 6kW

Không

Không

Mở rộng dung lượng

Có, 10.8kWh

Không

Không

Màn hình hiển thị

Có

Có

Không

Đầu ra

DC12V/USB-A/USB-C/AC

AC

AC

Ứng dụng

Có

Không

Không

Dòng Solar Vigour

All-in-one Hybrid ESS

msp: SV1



Thông số chính	30kW/60kWh	40kW/80kWh
Mẫu Trữ điện	MP-SV-30-60	MP-SV-40-80
Mẫu	NP54173207-205	NP71173207-280
Cấu hình hệ thống	1P90S	
Năng lượng pin định mức (kWh)	11.8	16.1
Số lượng gói pin	5	5
Năng lượng hệ thống định mức (kWh)	59	80.5
Điện áp hệ thống định mức (V)	288	
Dải điện áp (V)	252 ~ 324	
Xả (C-rate)	0.5	
Vòng đời	8000	
Thông số PV		
Công suất mảng PV tối đa khuyến nghị (kW)	60	80
Dòng điện vào PV tối đa trên mỗi chuỗi (A)	8*20	
Phạm vi điện áp MPPT (V)	DC 150 ~ 950	
Phạm vi điện áp MPPT công suất đầy đủ (V)	DC 375 ~ 850	DC 500 ~ 850
Điện áp khởi động (V)	DC 200	
Số lượng MPPT	4	
Chuỗi trên mỗi MPPT	2	
Số lượng đầu vào PV	8	
Thông số AC		
Công suất đầu ra định mức (kW)	30	40
Khả năng quá tải	110% dài hạn	
Điện áp định mức (V)	AC 380/400	
Dòng điện định mức (A)	43	58
Đầu vào AC	3W+N+PE	
Dải điện áp lưới (V)	AC 380/400	
Tần số lưới (Hz)	50/60	
THDi	< 3%	
Hệ số công suất	sớm 0.8 đến trễ 0.8	
Thành phần DC	≤ 0.5%	
Thời gian chuyển đổi (ms)	< 100	
Tổng quan		
Cấp IP	IP 53 (hệ thống)	
Giao diện	RS485/CAN	
Giao thức	Modbus-RTU, CAN	
Kiểm soát nhiệt độ	Trữ điện (làm mát thụ động)	
	PCS (làm mát bằng không khí)	
Hệ thống chữa cháy	khí Aerosol	
Nhiệt độ hoạt động °C	-20 ~ 55	
Độ ẩm hoạt động (%)	0 ~ 95 (không ngưng tụ)	
Mức độ cao hoạt động (m)	≤ 2000	
Trọng lượng (kg)	720	846
Kích thước (D*R*C, mm)	830*840*1750	

Inverter hiệu suất cao



SiC trong sản phẩm Hiệu quả trong tầm tay

Thiết bị đạt chuẩn bảo vệ IP66, ứng dụng công nghệ SiC cho hiệu suất vượt trội, tích hợp 4 MPPT với 8 đầu vào PV đạt hiệu suất tới 99.9%. Hỗ trợ Black Start, vận hành linh hoạt với chế độ bật/tắt lưới và đầu vào máy phát điện, đồng thời cung cấp khả năng giám sát quản lý năng lượng theo thời gian thực.

HỖ TRỢ SỬ DỤNG HỖN HỢP CÁC CHỨC NĂNG

Giám sát thời gian thực mọi lúc, mọi nơi



Hệ thống bảo vệ an toàn toàn diện
Cung cấp năng lượng liên tục

Pin hiệu suất cao an toàn và đáng tin cậy



Sử dụng pin Li-ion LFP siêu an toàn với tuổi thọ lên đến 20 năm và hơn 8.000 chu kỳ xả, hệ thống được trang bị BMS độ chính xác cao, cơ chế bảo vệ 3 cấp và hệ thống chữa cháy hoàn chỉnh. Thiết kế mô-đun giúp bảo trì dễ dàng, vận hành ổn định trong mọi điều kiện thời tiết, thân thiện với môi trường và đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn - quy định quốc tế.

Tương thích với



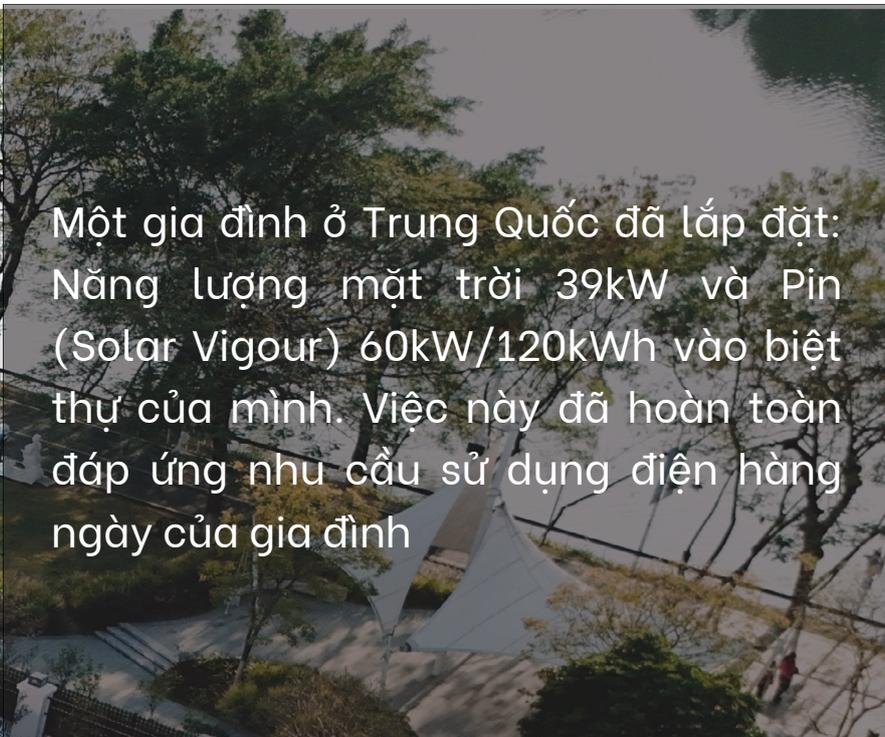
Powering Better Life

nhiều tình huống



Case Study





Một gia đình ở Trung Quốc đã lắp đặt:
Năng lượng mặt trời 39kW và Pin
(Solar Vigour) 60kW/120kWh vào biệt
thự của mình. Việc này đã hoàn toàn
đáp ứng nhu cầu sử dụng điện hàng
ngày của gia đình



Case Study





Khu dân cư ESS Châu Phi



Powering Better Life

Powering Better Life



Việt Nam ★

106A Bà Hom, P.Phú Lâm, Tp.HCM
Contact +084 028 36229910

Maldives

FSM Building, Kurangi Goalhi,
Malé, Maldives
Contact: +96 09938369

Sri Lanka

55, N. J. V. Cooray Mawatha,
Rajagiriya
Contact: +94 766012345

Mali

Bougouba, face à SOTELCO,
Bamako, Mali
Contact: +223 78822222

Singapore

2 JOO CHIAT ROAD, #05-1131,
JOO CHIAT COMPLEX, SINGAPORE 420002
Contact: +65 80205389

China

45 Chang Tian Road, Chang Xian Industrial
Park, Heng Li, Dong Guan, Guang Dong, China
Contact: +86 76982685268

Thailand

99/44-45 Moo 8 Tha Kham Sub-District, Bang
Pakong District, Chachoengsao Province 24130
Contact: +66 0930306031

Nigeria

8, MAJEKODUNMI STREET,
LAGOS, LAGOS STATE, NIGERIA
Contact: +234 7077669694

Guinea

Cité Chinoise, G8H9+J3R,
Rte du Niger, Conakry, Guinea
Contact: +224 612271818

Cameroon

Ancien palais présidentiel,
BP 12 798, Yaoundé
Contact +237 686777000